

Số: /QĐ-BQLKCN

Đắk Nông, ngày tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai tình hình thực hiện dự toán
ngân sách Nhà nước 9 tháng đầu năm 2024

TRƯỞNG BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1718/QĐ-UBND ngày 13/12/2023 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước 9 tháng đầu năm 2024 của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Đắk Nông như sau:

Có Biểu số 3 kèm theo

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Phụ trách kế toán Ban Quản lý các khu công nghiệp; Giám đốc các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Ban;
- Trang thông tin điện tử;
- Lưu: VT, KT (H).

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

Trần Mạnh Hùng

Đơn vị: Ban Quản lý các khu công nghiệp
Chương: 505

(Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BQLKCN ngày /11/2024 của Ban Quản lý các khu công nghiệp)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 9 tháng đầu năm 2024	So sánh %	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3	4
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách				
1	Số thu		8.029		140
2	Chi từ nguồn thu được để lại				
3	Số thu nộp NSNN		8.029		140
II	Dự toán chi do NSNN cấp	9.832	5.060	51	197
A	Văn phòng Ban	3.666	2.370	65	92
1	Kinh phí thường xuyên	2.709	1.908	70	119
-	Lương và chi khác theo quy định	2.709	1.908	70	119
2	Kinh phí không thường xuyên	957	462	48	43
-	Hợp đồng 68	352	236	67	142
-	Thăm, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán theo Nghị quyết của HĐND tỉnh	9	9	100	0
-	Hỗ trợ tham gia Hội thao Ban Quản lý KCN, KKT các tỉnh Tây Nguyên và Duyên hải miền Trung	90	36	40	80
-	Mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác (máy tính, máy in); duy trì ứng dụng công nghệ thông tin	135	12	9	30
	Kinh phí đào tạo theo định mức	11	2	18	100
-	Thực hiện các hoạt động kêu gọi đầu tư vào các KCN (đã bao gồm nâng cấp trang thông tin điện tử cơ quan)	180	134	74	191
-	Thực hiện công tác truyền thông môi trường; tập huấn, phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường cho các doanh nghiệp KCN	180	33	18	150
III	Công ty Phát triển hạ tầng KCN Tâm Thắng	4.378	2.217	51	426
*	Dự toán chi ngân sách nhà nước, chi thường xuyên không giao tự chủ	4.378	2.217	51	426
-	Sự nghiệp đào tạo	8	1	19	0
-	Sự nghiệp kinh tế	4.190	2.036	49	212
-	Sự nghiệp môi trường	180	180	100	99

IV	Ban Quản lý khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	1.788	473	40	58
1	Dự toán chi ngân sách nhà nước; chi thường xuyên không giao tự chủ	1.788	473	40	58
-	Sự nghiệp kinh tế	1.173	473	40	58
-	Sự nghiệp đào tạo	6	0	0	0
-	Dự án công hàng rào khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	609	0	0	0